

NỘI DUNG BÀI GIẢNG MÔN TIẾNG ANH

KHỐI LỚP 1 TUẦN 27

GV: Lê Thiện Nhiên Ngọc

Unit 6 (cont.): They're bears!

III/ Numbers (Số):

Thirteen - 13

Fourteen - 14

Học sinh chỉ tay vào hình, thực hành đọc các số nhiều lần. Làm các bài tập trang 45 sách Family & Friends special edition 1 - student book.

1 Listen, trace, and repeat.  76

2 Point and sing.  77



thirteen



fourteen

3 Count and say. Then write the number.



pandas

lions

bears

hippos

Let's practice!



IV/ Sounds & letters (Ngữ âm & chữ cái) :

/p/: panda - pen

/q/: queen - quilt

/r/: river - rainbow

- Học sinh nhìn tranh, thực hành đọc các âm và từ nhiều lần. Làm các bài tập ở trang 44, 46 sách Family & Friends special edition 1 - student book.

1 Listen, trace, and point. Repeat. 🎧 74



2 Listen and chant. 🎧 75

3 Stick. Then circle and say. 🌻

P



p

Polly is a panda.
She has a pen.

4 Color the letter Pp.



1 Listen, trace, and point. Repeat. 🎧 78



2 Listen and chant. 🎧 79

3 Stick and say. 🌞



4 Circle the letters *Qq* and *Rr*.

The queen has a quilt.

Look at the rainbow. Look at the river.

V/ Listen to Story:

- Học sinh ôn lại từ vựng của bài:

Bird (con chim) / bear (con gấu) / hippo (con hà mã) / crocodile (con cá sấu) / tiger (con hổ)

- Học sinh ôn lại khái niệm Danh từ số ít - danh từ số nhiều & cách thành lập danh từ số nhiều.

- Học sinh ôn lại mẫu câu hỏi và trả lời về các con vật, đồ vật ở dạng số nhiều:

What are they? —→ They're birds.

- Học sinh nhìn tranh và nghe, theo dõi câu chuyện "They're tigers!"

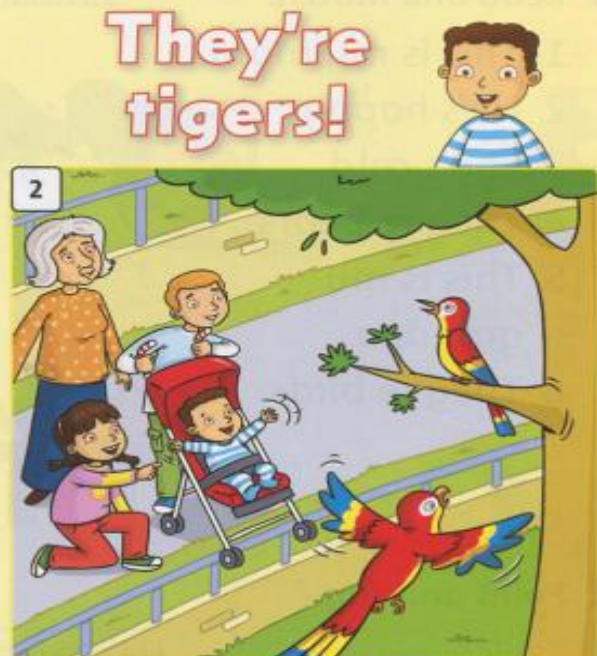
1 Listen to the story. 🎧 80

2 Read and say.

3 Listen again and repeat. Act.



They're crocodiles.



They're birds.



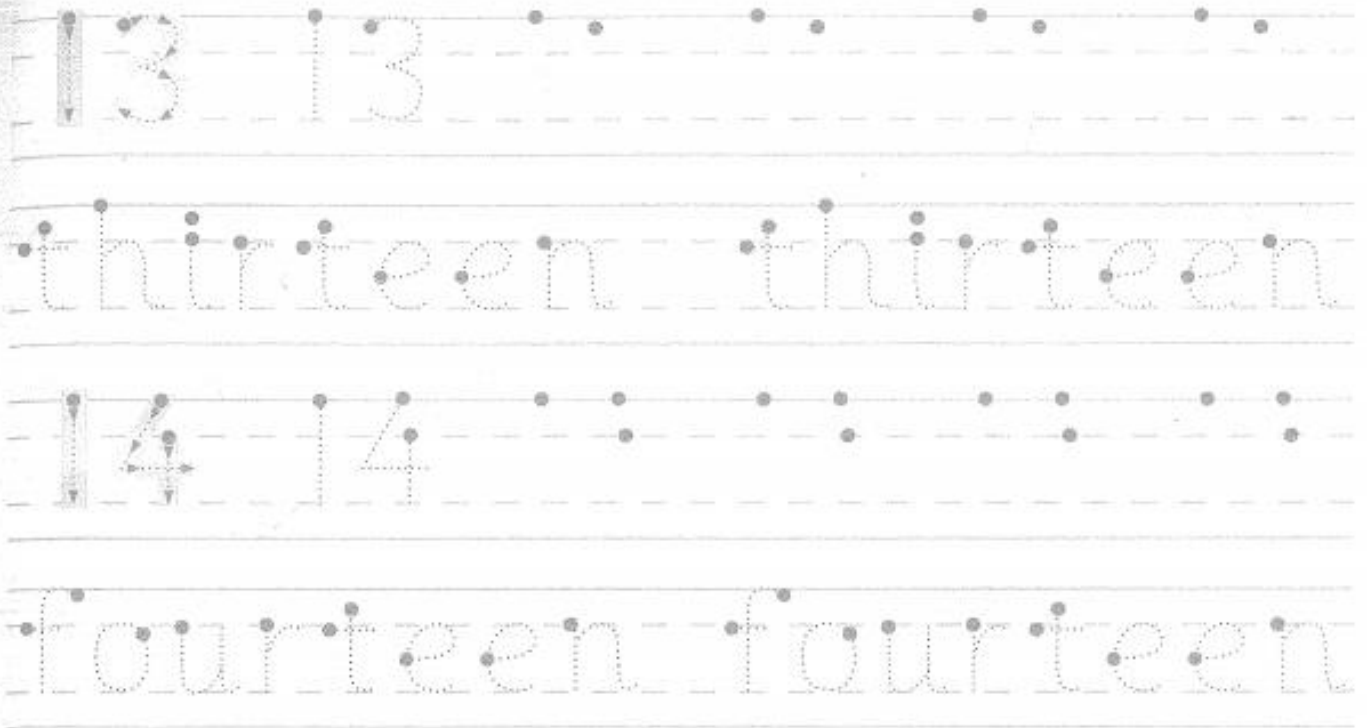
They're tigers.



They're boys.

NỘI DUNG BÀI TẬP MÔN TIẾNG ANH
KHỐI LỚP 1 TUẦN 27

1 Trace and write the number.



2 Count and add.

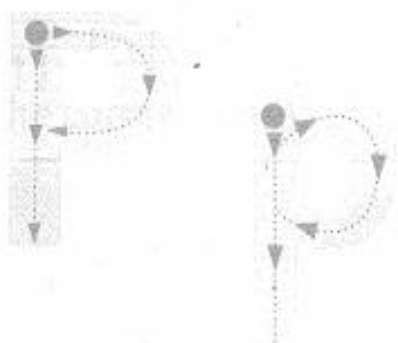
1  11 + 3 = 14

2  + 6 =

3 Color the numbers 13 and 14.

11 12 13 14 15
 16 17 18 19 20

1 Trace.



2 Trace and write the letter Pp.



3 Trace the letter on the words.

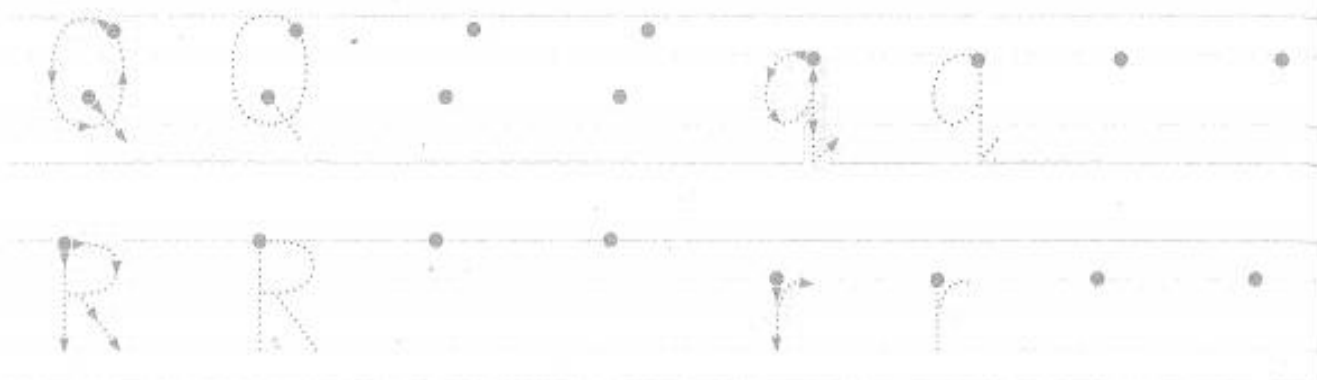


Polly is a panda
with a pen.

4 Find and color the letter Pp.

Jj Kk Ll Mm Nn
Oo Pp Qq Rr

1 Trace and write the letters *Qq* and *Rr*.



2 Trace the letters on the words.



The *q*ueen has a *q*uilt.

Look at the *r*ainbow.

Look at the *r*iver.

3 Find and color the letters *Qq* and *Rr*.

Jj Kk Ll Mm Nn
Oo Pp Qq Rr

1 Look. Listen, trace, and write. 07

birds bears hippos crocodiles tigers

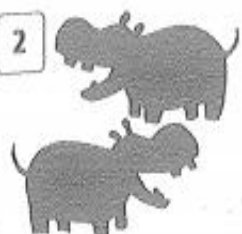
1



They're

bears

2



They're

3



They're

4



They're

5



They're



bird

con chim

bird



bear

con gấu

bear



hippo

hà mã

hippo



crocodile

cá sấu

crocodile



tiger

con cọp

tiger

13**thirteen**

thirteen

14**fourteen**

fourteen



What are they? - They are birds.